TAND HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HSST
Ngày 15/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Quý My.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thái Thị Thìn;
  2. Ông Long Trí Dũng.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2017, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo có lý lịch sau:

- **Họ và tên: Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: Không.
- Sinh ngày 26/7/1983 tại xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- Nơi ĐKHKTT: Xã TD, huyện Đ, Thái Nguyên.
- Chỗ ở: Xóm5B, xã TD, huyện Đ, Thái Nguyên.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12.
- Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1952; Con bà: Phạm Thị S, sinh năm 1959. Hiện cùng trú tại xóm 5B, xã TD, huyện Đ, Thái Nguyên.
- Gia đình có 03 anh chị em. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình.
- Vợ: Nguyễn Thị Q. Sinh năm 1985. Hiện trú tại xóm 5B, xã TD, huyện Đ, Thái Nguyên.
- Con: Có 02, con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2014.
- Tiền án: Không.
- Tiền sự: Không.
- Nhân thân: Quyết định số 1933/QĐ-UBND, ngày 12/8/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đưa Nguyễn Văn H vào Cơ sở giáo dục TH, huyện BX, Vĩnh Phúc 24 tháng, đến tháng 7/2011 Nguyễn Văn H chấp hành xong.
- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2016, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên toà).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Dương Văn V - Sinh ngày 26/9/1983; Trú quán: Xóm K, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Việt C - Sinh ngày 13/10/1978; Trú quán: Tiểu khu DTM, thị trấn Đ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn H bị VKSND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/11/2016, tổ công tác Công an huyện Đ tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm NL, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện tại quán cà phê NH, các đối tượng Nguyễn Văn H, sinh năm 1983, trú tại xóm 5B, xã TD, huyện Đ; Dương Văn V, sinh năm 1983, trú tại xóm K, xã TD, huyện Đ và Lê Việt C, sinh năm 1978, trú tại Tiểu khu DTM, thị trấn Đ, huyện PL có biểu hiện liên quan đến ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ: 01 ví giả da màu vàng của H bên trong có 01(một) gói chất bột màu trắng (nghi hêrôin); 140.000^{đ} (một trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia - X1 và 01 xe mô tô BKS: 20E1-03674; thu giữ của Dương Văn V tại túi quần bên trái có 01 (một) gói chất bột màu trắng (nghi hêrôin). Ngoài ra thu giữ trên nền đất gần bàn uống nước nơi H và V đang ngồi có 02 (hai) gói chất bột màu trắng (nghi hêrôin), gói trong vỏ bao xi lanh. Không thu giữ gì của C liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số vật chứng nêu trên theo quy định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: Gói chất bột màu trắng thu giữ trong người H là hêrôin, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/11/2016, H điều khiển xe mô tô BKS: 20E1-03674 từ phố HT, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đến quán cà phê NH, thuộc xóm NL, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ngồi uống nước cùng V, H1, C, khi đang ngồi uống nước thì bị công an kiểm tra bắt quả tang, H1 bỏ chạy thoát, còn H, V và C bị bắt giữ. H khai đã được bán ma túy cho Lê Việt C 02 (hai) lần tại khu vực nhà văn hóa xóm PT, thị trấn TC, huyện Đ. Lần 01: Khoảng 14 giờ, ngày 14/11/2016, H bán cho C 01(một) gói hêrôin với giá 100.000^{đ} (một trăm nghìn đồng); Lần 02: Khoảng 23 giờ, ngày 16/11/2016, H bán cho C 01(một) gói hêrôin với giá 50.000^{đ} (năm mươi nghìn đồng). Ngoài ra H còn bán cho Dương Văn V 02 (hai) lần tại khu vực nhà văn hóa xóm PT, thị trấn TC, huyện Đ. Lần 01: Khoảng 15 giờ ngày 16/11/2016, H bán cho V 01 (một) gói hêrôin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Lần 02: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 17/11/2016, H bán cho V 01(một) gói hêrôin với giá 100.000^{đ} (một trăm nghìn đồng). Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trên người, H khai là do Lê Huy H1, sinh năm 1979, trú tại xóm 5B, xã TD, huyện Đ đưa cho H vào khoảng 15 giờ ngày 17/11/2016 để bán kiếm lời; 02 (hai) gói ma túy thu giữ tại nền đất gần bàn uống nước nơi H, V ngồi là của H1 ném ra và bỏ chạy thoát.

Dương Văn V khai: Gói chất bột màu trắng thu giữ của V là hêrôin, V vừa mua của Lê Huy H1, sinh năm 1979, địa chỉ: Xóm 5b, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

mục đích để sử dụng, V chưa kịp sử dụng thì bị công an bắt quả tang, H1 bỏ chạy thoát. Ngoài ra, V còn được mua hêrôin của Nguyễn Văn H 02 lần tại khu vực nhà văn hóa xóm PT, thị trấn TC, huyện Đ Lần 1: khoảng 15 giờ, ngày 16/11/2016, V mua của H 01(một) gói hêrôin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Lần 2: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/11/2016, V mua của H 01 (một) gói với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

Lê Việt C khai: C đã được mua hêrôin của H 02 lần tại nhà văn hóa xóm PT, thị trấn TC, huyện Đ; Lần 1: khoảng 14 giờ, ngày 14/11/2016 C mua 01(một) gói hêrôin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Lần 2: khoảng 23 giờ ngày 16/11/2016 C mua 01 (một) gói hêrôin với giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng).

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng lập ngày 18/11/2016 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên có kết quả:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H có trọng lượng 0,225g, lấy toàn bộ số chất bột này niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 để giám định.

- Số chất bột màu trắng thu giữ được của Dương Văn V có trọng lượng 0,031g, lấy toàn bộ số chất bột này niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 để giám định.

- Số chất bột màu trắng thu giữ trên nền đất, gần bàn uống nước nơi H, V ngồi có trọng lượng 0,07g, lấy toàn bộ số chất bột này niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 để giám định (BL 29-31).

Tại Kết luận giám định số 12/KL-PC54 ngày 22/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu A1, thu giữ của Nguyễn Văn H là chất hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) 0,225 gam, hoàn lại 0,187 gam mẫu A1 còn lại sau giám định được niêm phong kí hiệu T1. Chất bột màu trắng trong mẫu A2 thu giữ của Dương Văn V là chất hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) 0,031 gam, hoàn lại 0,014 gam mẫu A2 còn lại sau giám định được niêm phong kí hiệu T2. Chất bột màu trắng trong mẫu A3, thu giữ trên nền đất nơi H, V ngồi là chất hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) 0,07 gam, hoàn lại 0,04 gam mẫu A3 còn lại sau giám định được niêm phong kí hiệu T3 (BL 36).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ, Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL 70 - 71, 78 - 113).

Vật chứng của vụ án: 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng); 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 0,187 gam ma túy loại Hêrôin; 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 0,014 gam ma túy loại Hêrôin; 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong có 0,04 gam ma túy loại Hêrôin; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NoKia X1, số imei 1:359032/04259966; số imei 2:359032/042599670, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 ví giả da; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, BKS: 20E1-03674, số khung: CY116127, số máy: JC52E-4146698. Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tạm gửi của Công an huyện Đ (BL 35; 37 - 39).

Tại cáo trạng số 27 ngày 11/7/2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn H ra trước Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh

Thái Nguyên để xét xử về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của VKS đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/11/2016.

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 BLTTHS, Điều 41 BLHS:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 140.000^{đ} (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo thu lời bất chính mà có.

+ Tiếp tục truy thu sung quỹ nhà nước 210.000^{đ} (Hai trăm mười nghìn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy cho Lê Việt C và Dương Văn V.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,187 (Không phẩy một tám bảy) gam hêrôin thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Văn H còn lại sau giám định.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,014 (Không phẩy không một bốn) gam hêrôin thu giữ trên người Dương Văn V còn lại sau giám định.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,04 (Không phẩy không bốn) gam hêrôin thu giữ trên nền đất tại quán cà phê NH, (chỗ bị cáo H và V ngồi) còn lại sau giám định.

+ Hoàn trả cho bị cáo H 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NoKia X1, số imei 1:359032/04259966; số imei 2:359032/042599670, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 ví giả da.

+ Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, BKS: 20E1-03674, số khung: CY116127, số máy: JC52E-4146698 để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Phần tranh luận tại phiên toà: Bị cáo không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; Phù hợp với lời khai của người làm chứng Dương Văn V và Lê Việt C; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, với kết luận giám định ... và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy 04 lần, lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 14/11/2016, tại khu vực nhà văn hóa xóm PT, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, H bán cho Lê Việt C, sinh năm 1978 ở tiểu khu DTM, thị trấn Đ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên 01 gói hêrôin với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); Lần thứ 2: Khoảng 15 giờ ngày 16/11/2016, H bán cho Dương Văn V, sinh năm 1985 ở Xóm K, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên 01 gói hêrôin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Lần thứ 3: Khoảng 23 giờ ngày 16/11/2016, H bán cho Lê Việt C 01 gói hêrôin với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); Lần thứ 4: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/11/2016, H bán cho Dương Văn V 01 gói hêrôin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Về nguồn gốc số hêrôin bán cho C và V, H khai mua của Lê Huy H1, sinh năm 1979, trú tại xóm 5B, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 14/11/2016 với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Gói hêrôin H mang theo trong người và bị Công an huyện Đ thu giữ khi bắt quả tang hồi 17 giờ 30 phút ngày 17/11/2016, H khai mang theo mục đích để sử dụng và nếu ai hỏi mua thì bán để kiếm lời. Về nguồn gốc số ma túy công an thu giữ trong người, H khai cũng được mua của đối tượng Lê Huy H1có lý lịch trên vào hồi 15 giờ ngày 17/11/2016 với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 12/KL-PC54 ngày 22/11/2016 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luân :

- Chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là chất Hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) : 0,225 gam.
- Chất bột màu trắng trong mẫu A2 gửi giám định là chất Hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) : 0,031 gam.
- Chất bột màu trắng trong mẫu A1 gửi giám định là chất Hêrôin, có trọng lượng (khối lượng) : 0,07 gam.

(Mẫu A1 là chất bột thu trong người bị cáo H; mẫu A2 là chất bột thu trong người Dương Trọng V; mẫu A3 là chất bột thu giữ trên nền đất, dưới bàn nơi H, V ngồi tại quán NH bị bắt quả tang)

Hành vi của bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Dương Văn V và Lê Việt C đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào..., mua bán trái phép...chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a,...

b) Phạm tội nhiều lần..."

Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H tàng trữ ma túy trong người mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong những nguyên nhân làm cho một số loại tội phạm khác gia tăng, hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy khác có ma túy để sử dụng. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì là người nghiện và hám lời nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy cần phải lên một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới thỏa đáng, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo H có nhân thân xấu, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, đã một lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 1933/QĐ-UBND, ngày 12/8/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đưa Nguyễn Văn H vào Cơ sở giáo dục TH, huyện BX, Vĩnh Phúc 24 tháng.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, sau khi xem xét, đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian dài để tập trung cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy, gia đình bị cáo H thuộc diện hộ nghèo năm 2017, do vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 0,187 (Không phẩy một tám bảy) gam hêrôin thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Văn H còn lại sau giám định (trong phong bì ký hiệu T1) cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 0,014 (Không phẩy không một bốn) gam hêrôin thu giữ trên người Dương Văn V còn lại sau giám định (Trong phong bì ký hiệu T2) cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 0,04 (Không phẩy không bốn) gam hêrôin thu giữ trên nền đất tại quán cà phê NH, (chỗ bị cáo H và V ngồi) còn lại sau giám định (Trong phong bì

ký hiệu T3), xét thấy số ma túy trên không xác định được nguồn gốc, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 140.000đ (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) là số tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền bị cáo bán ma túy cho Dương Văn V 02 lần, tổng là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và bán ma túy cho Lê Việt C 02 lần, tổng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Hiện đã tạm giữ 140.000đ (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) nên cần tiếp tục truy thu sung quỹ Nhà nước 210.000đ (Hai trăm mười nghìn đồng) là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NoKia X1, số imei 1:359032/04259966; số imei 2:359032/042599670; 01 ví giả da màu vàng của bị cáo Nguyễn Văn H không sử dụng vào việc phạm tội nên cần hoàn trả lại cho bị cáo quản lý là phù hợp.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, BKS: 20E1-03674, số khung: CY116127, số máy: JC52E-4146698 của bị cáo Nguyễn Văn H, HĐXX xét thấy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo H khai: Số ma túy bị cáo bán cho Dương Văn V và Lê Việt C có nguồn gốc là H mua của đối tượng Lê Huy H1, sinh năm 1979, trú tại xóm 5B, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 14/11/2016 với giá 200.000đ; Số ma túy bị cáo bị Công an huyện Đ thu giữ ngày 17/11/2016 Hằng cũng mua của đối tượng Hoàng có lý lịch trên vào khoảng 15 giờ ngày 17/11/2016.

Quá trình điều tra, Dương Văn V khai: Số ma túy V bị Công an huyện Đ thu giữ khi bắt quả tang tại quán cà phê NH hồi 17 giờ 30 phút ngày 17/11/2016 có nguồn gốc là V mua của đối tượng Lê Huy H1, sinh năm 1979, trú tại xóm 5B, xã TD, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên vào khoảng 17 giờ ngày 17/11/2016, khi V mua ma túy có Lê Việt C nhìn thấy. Quá trình điều tra Lê Việt C cũng khai có được nhìn thấy V mua ma túy của đối tượng H1 có lý lịch trên.

Quá trình điều tra, Lê Việt C khai có được mua ma túy của đối tượng Lê Huy H1 02 lần, vào các ngày 16 và 17 tháng 11 năm 2016. Tuy nhiên qua xác minh, xác định đối tượng Lê Việt C không có mặt tại địa phương.

Từ các căn cứ trên, HĐXX kiến nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ điều tra và xử lý đối với đối tượng Lê Huy H1, sinh năm 1979, trú tại xóm 5B, xã TD, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Đối với hành vi của Dương Văn V và Lê Việt C mua ma túy của bị cáo H để sử dụng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn V và Lê Việt C, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của KSV tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để HĐXX xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: *"mua bán trái phép chất ma túy"*

1. Áp dụng: Điểm b, khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 ; Điều 33 của Bộ luật hình sự; Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/11/2016. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (15/9/2017).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 41 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,187 (Không phẩy một tám bảy) gam hêrôin thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Văn H còn lại sau giám định (trong phong bì ký hiệu T1).

+ Tịch thu tiêu hủy 0,014 (Không phẩy không một bốn) gam hêrôin thu giữ trên người Dương Văn V còn lại sau giám định (Trong phong bì ký hiệu T2).

+ Tịch thu tiêu hủy 0,04 (Không phẩy không bốn) gam hêrôin thu giữ trên nền đất tại quán cà phê NH, (chỗ bị cáo H và V ngồi) còn lại sau giám định (Trong phong bì ký hiệu T3).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 140.000^{đ} (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) là số tiền bị cáo H bán ma túy mà có.

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 210.000^{đ} (Hai trăm mười nghìn đồng) là số tiền bị cáo H bán ma túy cho Lê Việt C và Dương Văn V.

+ Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVES, BKS: 20E1-03674, số khung: CY116127, số máy: JC52E-4146698 của bị cáo Nguyễn Văn Hằng để đảm bảo thi hành án.

+ Hoàn trả 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NoKia X1, số imei 1:359032/04259966; số imei 2:359032/042599670; 01 ví giả da màu vàng cho bị cáo H.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: : Áp dụng Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Quý My